

Bản án số: 153/2019/HS-PT

Ngày: 01-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Bùi Ngọc Thạch;

Bà Nguyễn Thị Sang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 159/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Bá H. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Hữu A và bà Bùi Thị O đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo bị kháng cáo:***

Nguyễn Bá H, sinh năm 1987, tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố 6, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh; con ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Trương Thị H, sinh năm 1954; vợ là Đào Thị Thu T, sinh năm 1989 và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Ngày 24 tháng 5 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 20/10/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người tham gia tố tụng khác:***

Bị hại: Ông Trần Anh Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Bà Bùi Thị O, sinh năm 1961 và ông Trần Hữu A, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố 3, phường P, thị

xã B, tỉnh Bình Dương, là cha mẹ của bị hại (bà Bùi Thị O có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Trần Hữu A có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân K– Luật sư Văn phòng Luật sư Phú Nhân A, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Nguyễn Thái T– Luật sư Văn Phòng Luật sư Thái Thịnh T&T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 790110227632 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/3/2017, có giá trị đến ngày 09/3/2022. Nguyễn Bá H là chủ xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73, xe có giấy chứng nhận đăng ký số 053718 do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 18/5/2018. Xe có giấy chứng nhận kiểm định số KC5526466 do Trung tâm đăng kiểm 61-04D cấp ngày 23/5/2018, có hiệu lực đến hết ngày 22/11/2020.

Lúc 13 giờ ngày 03/9/2018, Nguyễn Bá H điều khiển xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73 đến quán “Đập 26/3” thuộc khu phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương uống bia cùng bạn bè đến hơn 16 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, Nguyễn Bá H điều khiển xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73 đi từ quán “Đập 26/3” về nhà tại khu phố 6, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Trên đường về nhà, Nguyễn Bá H điều khiển xe lưu thông trên đường NA3 theo hướng từ đường DE1 đến vòng xoay P 2, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến khu vực thuộc khu phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 61G1-597.31 do Trần Anh Đ (sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương) điều khiển, đang chạy chậm nhường xe tại vòng xoay P 2. Sau khi tai nạn xảy ra, Trần Anh Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương nhưng sau đó tử vong.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là vòng xoay giao nhau giữa đường DA1-2 và NA3. Mặt đường được trải nhựa cứng bằng phẳng, không có chướng ngại vật, khu vực vòng xoay không có đèn tín hiệu giao thông. Thành vòng xoay được xây cố định bằng bê tông.

Theo hướng di chuyển từ đường NA3 rẽ phải qua đường DA1-1: lấy cống thoát nước đầu ngã rẽ làm điểm mốc để tiến hành đo đạc, vẽ sơ đồ. Hiện trường để lại như sau:

+ Xe mô tô 61G1-597.31 để lại vết cày dài 53,7m. Đầu vết cày cách điểm mốc 30m, cách thành vòng xoay 1,4m.

+ Xe ô tô 36A-322.73 để lại vết phanh bên trái dài 48,6m. Đầu vết phanh cách điểm mốc 30,3m, cách đầu vết cày xe mô tô 7,6m.

+ Vết máu nạn nhân cách điểm mốc 36,7m, cách đầu vết phanh ô tô 11,5m.

+ Biển số xe mô tô bị gãy rời cách điểm mốc 50m, nằm vị trí giữa vòng xoay và xe ô tô.

+ Xe ô tô 36A-322.73 dừng tại hiện trường, đầu xe hướng vào lề đường (khúc rẽ phải từ đường DA1-1 qua đường TC3). Bánh trước bên phải cách điểm mốc 54m, cách lề đường 06m. Bánh sau bên phải cách điểm mốc 52,4m. Bánh trước bên trái cách lề đường 04,7m.

+ Xe mô tô 61G1-597.31 ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về phía ô tô 36A-322.73. Trục trước cách lề đường 9,7m, cách bánh sau bên trái ô tô 36A-322.73 là 14,4m, cách điểm mốc 59,1m. Trục sau cách điểm mốc 61,1m, cách lề đường 10,2m.

- Xe mô tô biển số 61G1-597.31 để lại dấu vết sau:

+ Móp ống xả từ phải sang trái, còn dính vết màu trắng.

+ Sây sát vỏ sau (P), heo dầu sau (P), gấp sau (P).

+ Bề ốp hông (P), bề đèn Stop, bề đèn xi nhan sau (T,P).

+ Gãy rời gác chân sau (P), gãy rời biển số.

+ Va chạm với mặt đường: sây sát tay cầm, tay côn, kính chiếu hậu (T); bề cánh bửng và ốp hông (T).

- Xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73 để lại dấu vết sau:

+ Móp nắp capo bên trái về sau, còn dính vết màu xanh. Móp cánh cửa trước bên trái.

+ Bề góc trái cản trước, bề đèn chiếu sáng, xi nhan (T).

+ Bề góc trái kính chắn gió trước.

+ Cong trục bánh trước bên trái.

+ Sây sát vỏ trước bên (T), mâm trước (T).

+ Sây sát vỏ và mâm bánh sau (T).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 738/PC09-GDPY ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Anh Đ do đa chấn thương, chấn thương sọ não.

Kết quả xét nghiệm tại Bệnh viện P lúc 17 giờ 41 phút ngày 03/9/2018 xác định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Bá H là 291,9 mg/dL.

Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm:

+ 01 xe mô tô biển số 61G1-597.31 của nạn nhân Trần Anh Đ.

+ Thu giữ của Nguyễn Bá H: 01 xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73, 01 giấy phép lái xe ô tô số 790110227632 hạng FC, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá H.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập tài liệu chứng cứ xác định nguyên nhân lỗi tai nạn là do: Nguyễn Bá H điều khiển xe ô tô 36A-322.73 lưu thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu là 291,9 mg/dL, không chú ý quan sát gây tai nạn làm chết Trần Anh Đ.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Nguyễn Bá H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô biển số 61G1-597.31 là tài sản hợp pháp của nạn nhân Trần Anh Đ, xe có giấy đăng ký số 018342 do Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/10/2017. Ngày 08/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B ra Quyết định xử lý vật chứng số: 17/QĐ tiến hành trao trả xe mô tô 61G1-597.31 cho bà Bùi Thị O (sinh năm 1961, HKTT: khu phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Dương) là mẹ ruột của nạn nhân Trần Anh Đ. Bà Bùi Thị O không nhận xe mà đề nghị Nguyễn Bá H bồi thường xe mới hoặc đem đi sửa chữa thì mới nhận.

Về phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Đào Thị Thu T là vợ của Nguyễn Bá H đã bồi thường cho gia đình của Trần Anh Đ số tiền 200.000.000 đồng. Cha mẹ của Trần Anh Đ là ông Trần Hữu A và bà Bùi Thị O đã nhận số tiền trên và yêu cầu Nguyễn Bá H phải tiếp tục bồi thường số tiền là 1.102.465.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 11/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 12/2019/TB-TA ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 và 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Hữu A và bà Bùi Thị O số tiền 8.985.320 đồng (tám triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/7/2019, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị O, ông Trần Hữu A có đơn kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, và yêu cầu tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Bùi Thị O ủy quyền cho ông Trần Hữu Atham gia phiên tòa. Ông Trần Hữu A thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm sang kháng cáo một phần bản án sơ thẩm như sau: Đồng ý với Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo bồi thường cho cha mẹ bị hại số tiền 134.485.320 đồng, gồm tiền mai táng, tiền viện phí, xe cứu thương, vận chuyển, bồi thường thiệt hại về xe máy. Đồng thời, đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng mức hình phạt đối với bị cáo, tăng mức bồi thường cho gia đình bị hại gồm tiền tổn thất tinh thần, xâm hại tính mạng và tiền cấp dưỡng cho cha mẹ bị hại với tổng số tiền là 490.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Hữu A và bà Bùi Thị O là đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo cho rằng bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo đúng người đúng tội, đã xem xét đúng quy định của pháp luật về mức bồi thường nên bị cáo không kháng cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị tăng mức bồi thường nhưng không cung cấp được chứng cứ nào khác. Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là không có cơ sở chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về hình phạt: Bị cáo bị xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với mức hình phạt là 04 (bốn) năm tù là quá nhẹ, chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi vì, bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích; chưa ăn năn hối cải thể hiện qua việc chưa bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại; bị cáo sử dụng chất kích thích có nồng độ cồn trong máu cao đến 291,9mg/dL nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông và gây ra cái chết cho bị hại, lỗi hoàn toàn là ở bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá H ở mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử.

Về trách nhiệm dân sự: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với Tòa án cấp sơ thẩm về các khoản bồi thường như sau: Tiền mai táng là 120.700.000 đồng; tiền viện phí, tiền xe cứu thương, vận chuyển là 4.445.320 đồng và bồi thường thiệt hại về xe máy số tiền 9.340.000 đồng. Tuy nhiên, đối với số tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc bị cáo bồi thường

cho gia đình bị hại số tiền 50 tháng lương cơ sở là chưa phù hợp. Người bảo vệ cho rằng, cha mẹ bị hại chỉ có một người con duy nhất là bị hại, bị hại là nguồn sống là nơi an ủi tuổi già nên khi bị hại chết đi là một tổn thất tinh thần rất to lớn đối với gia đình bị hại. Ngoài ra, bị cáo tham gia giao thông khi sử dụng rượu bia và xâm phạm đến tính mạng của bị hại nên có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại. Cha mẹ bị hại đã già yếu, neo đơn, sau khi tai nạn xảy ra, sức khỏe cha mẹ bị hại đã giảm sút rất nhiều, bị hại là người có nghĩa vụ nuôi dưỡng nhưng vì bị cáo tham gia giao thông thiếu ý thức nên đã tước đi tính mạng của bị hại. Vì vậy, bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cha mẹ bị hại cho đến khi chết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho cha mẹ bị hại số tiền 149.000.000 đồng (tương ứng với 100 tháng lương cơ sở); bồi thường tiền do tính mạng bị xâm hại số tiền 149.000.000 đồng; cấp dưỡng cho cha mẹ bị hại số tiền 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi chết, nhưng do bị cáo phải chấp hành mức hình phạt 04 năm nên đề nghị được cấp dưỡng trước 04 năm một lần với số tiền 192.000.000 đồng. Tổng số tiền đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu là 642.485.320 đồng, khấu trừ 200.000.000 đồng đã nhận trước đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 424.485.320 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 03/9/2018, tại vòng xoay P 2, thuộc khu phố 3, phường P, thị xã B tỉnh Bình Dương, Nguyễn Bá H điều khiển xe ô tô hiệu Kia Sorento, biển số 36A-322.73 lưu thông trên đường NA3 theo hướng từ đường DE1 đến vòng xoay P 2. Khi tham gia giao thông, bị cáo Nguyễn Bá H đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn 291,9mg/dL, vượt quá mức quy định nên điều khiển phương tiện không chú ý quan sát và gây tai nạn đối với xe mô tô biển số 61G1-597.31 do ông Trần Anh Đ đang chạy chậm nhường xe tại vòng xoay, hậu quả làm bị hại Trần Anh Đ chết do đa chấn thương, chấn thương sọ não.

Bị cáo Nguyễn Bá H điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi nồng độ cồn trong máu là 291,9mg/dL vượt quá mức quy định là 50mg/100ml máu. Do đó, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông đường bộ.

Tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phải cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.....”

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung là “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại:

Về trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Bá H là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo thấy trước được việc tham gia giao thông mà sử dụng bia rượu với nồng độ cồn vượt mức cho phép là hành vi nguy hiểm cho người tham gia giao thông khác nhưng bị cáo chủ quan cho rằng hậu quả không xảy ra nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm hại đến an toàn trật tự giao thông công cộng. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thiếu ý thức khi tham gia giao thông, đây là nguyên nhân gây ra cái chết thương tâm cho bị hại và gây ra mất mát đau thương cho gia đình bị hại. Trong thời gian qua, vấn đề về an toàn giao thông là vấn đề lo ngại và quan tâm của toàn xã hội. Trên địa bàn tỉnh Bình Dương, những tai nạn giao thông xảy ra do việc thiếu ý thức khi tham gia giao thông diễn ra ngày càng phức tạp, gây hoang mang cho người dân tham gia giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo đã để lại hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người và thiệt hại về tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt bằng hình phạt nghiêm khắc. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 04 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, tăng nặng mức hình phạt đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người sống có ý thức, đồng thời nhằm mục đích răn đe chung trong toàn xã hội.

Về trách nhiệm dân sự:

Về tổn thất tinh thần: cha mẹ bị hại chỉ có một mình bị hại là con, vì sự thiếu ý thức của bị cáo khi tham gia giao thông nên đã gây ra cái chết cho bị hại, gây ra những tổn thất về tinh thần không thể bù đắp được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc bị cáo tăng mức bồi thường về tổn thất tinh thần đối với gia đình bị hại lên 100 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 149.000.000 đồng.

Về cấp dưỡng cha mẹ bị hại: Hội đồng xét xử xét thấy, cha mẹ bị hại có thu nhập ổn định hàng tháng với số tiền 6.000.000 đồng. Tuy nhiên, cha của bị hại ông Trần Hữu A, sinh năm 1953 (65 tuổi) là quân nhân phục viên, không còn đủ sức lao động, thường xuyên đau ốm chỉ còn mẹ của bị hại là bà Bùi Thị O, sinh năm 1961 (57 tuổi) điều hành việc kinh doanh nhà trọ. Nhưng khi ông Trần Anh Đ chết vì tai nạn giao thông, bà Bùi Thị O đã không còn khả năng lao động và hiện đang điều trị về thần kinh. Xét thấy, bị hại Trần Anh Đ là con duy nhất của ông Trần Hữu A, bà Bùi Thị O, là người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông bà khi về già, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 10 Luật Người cao tuổi quy định “*Người có nghĩa vụ phụng dưỡng người cao tuổi là con....*” Và theo điểm a tiểu mục 4.1 mục 4 Nghị quyết 01/2007/NQ-HDTP quy định: “*Người già yếu là người từ 70 tuổi trở lên hoặc người từ 60 tuổi trở lên nhưng thường xuyên đau ốm*”. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại về việc buộc bị cáo cấp dưỡng đối với ông Trần Hữu A, số tiền cấp dưỡng hàng tháng là 2.000.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại về việc cấp dưỡng cho bà Bùi Thị O.

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại còn yêu cầu bồi thường do tính mạng bị xâm phạm số tiền 149.000.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường do tính mạng bị xâm phạm đã được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự trong đó bao gồm: Tiền mai táng 120.700.000 đồng; tiền viện phí, tiền xe cứu thương, vận chuyển là 4.445.320 đồng; thiệt hại về xe máy 9.340.000 đồng (đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo đối với yêu cầu này). Ngoài ra, Hội đồng xét xử đã xem xét chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng và cấp dưỡng cho cha của bị hại số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi chết. Tổng cộng, bị cáo Nguyễn Bá H phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 279.486.320 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Bá H phải có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 79.486.320 đồng và cấp dưỡng cho cha của bị hại số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi ông Trần Hữu A chết.

Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại về bồi thường do tính mạng bị xâm hại với số tiền 149.000.000 đồng.

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; sửa bản án sơ thẩm về áp dụng hình phạt và mức bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Nguyễn Bá H.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có cơ sở chấp nhận một phần.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí:

Án hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Bá H không phải nộp; đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị O và ông Trần Hữu A không phải nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng: Bị cáo Nguyễn Bá H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và điểm a, b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 11/7/2019 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 và 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Hữu A và bà Bùi Thị O số tiền 79.486.320 đồng và cấp dưỡng cho cha của bị hại là ông Trần Hữu A số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 03/9/2018 cho đến khi ông Trần Hữu A chết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Bá H không phải nộp; đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị O và ông Trần Hữu A không phải nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Bá H phải nộp 3.974.000 đồng và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã B; | 2 |
| - VKSND thị xã B; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã B; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã B; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Đại diện hợp pháp bị hại; luật sư; | 4 |
| -Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức